

Số: 792/2019/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thịnh

Các Thẩm phán: 1. Ông Phạm Hồng Giảng
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Long Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Đỗ Đức Toàn - Kiểm sát viên.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Cùng ngày 24 tháng 01 năm 2014, Tòa án nhân dân huyện B nhận đơn kháng cáo ghi cùng ngày 24/01/2014 của nguyên đơn ông Phạm Ngọc N, bà Đặng Thị Ngọc A đối với bản án sơ thẩm, cùng yêu cầu cấp phúc thẩm xử buộc bị đơn bà Nguyễn Thị C phải trả lại cho vợ chồng ông N bà A 15 lượng vàng đã mượn.

Bị đơn bà Nguyễn Thị C và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án tất cả đều không có kháng cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người kháng cáo nguyên đơn - ông Phạm Ngọc N và bà Đặng Thị Ngọc A đã được tòa án triệu tập, niêm yết hợp lệ các “Quyết định đưa vụ án ra xét xử”; “Giấy triệu tập”; “Quyết định hoãn phiên tòa”; ... về việc tham gia phiên tòa xét xử phúc thẩm nhiều lần nhưng ông N và bà C đều vắng mặt không có lý do - Như vậy có căn cứ xác định ông N và bà C đã từ bỏ việc kháng cáo.

Bị đơn bà Nguyễn Thị C và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án - Tất cả không có kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 285; 286; 290; 292 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 trong quá trình giải quyết vụ

án tại giai đoạn phúc thẩm; những người tham gia tố tụng đã được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung và yêu cầu kháng cáo: Nguyên đơn, ông N, bà C là người kháng cáo bản án sơ thẩm, đã được Tòa án triệu tập, niêm yết để tham gia phiên tòa xét xử phúc thẩm nhưng đều vắng mặt mà không có lý do. Do đó căn cứ Điều 295; khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm tuyên đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của ông N, bà A; bản án dân sự sơ thẩm số 28/2014/DS-ST ngày 21/01/2014 Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 289; Điều 295; khoản 3 Điều 296; khoản 5 Điều 308; Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 30 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số 46/DSPT ngày 01/02/2018, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”; giữa:

Nguyên đơn:

Ông Phạm Ngọc N, sinh năm 1979;

Bà Đặng Thị Ngọc A, sinh năm 1980;

Cùng địa chỉ: Tổ 6, Ấp 2, đường H, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1961;

Địa chỉ: Số 55 đường T, Tổ 2, Ấp 1A, xã T, huyện B, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Thi Văn Q, sinh năm 1958;

Ông Thi Anh E, sinh năm 1984;

Cùng địa chỉ: Số 55 đường T, Tổ 2, Ấp 1A, xã T, huyện B, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Ông Bùi Văn Hùng, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Tổ 9, Ấp chợ cũ 2, xã N, huyện B, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Hiện cư trú tại: số 165/30A đường D, Phường M, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bản án dân sự sơ thẩm số 28/2014/DS-ST ngày 21/01/2014 Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Án phí dân sự phúc thẩm nguyên đơn ông Phạm Ngọc N và bà Đặng Thị Ngọc A mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) nhưng

được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo “Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án” số: AE/2012/ 08760, ngày 24/01/2014 của ông Phạm Ngọc N, và “Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án” số: AE/2012/ 08761, ngày 24/01/2014 của bà Đặng Thị Ngọc A - tất cả của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Chi cục THADS huyện B;
- TAND huyện B;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu (20).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bá Thịnh